

Số: 02/2021/QĐST-HNGĐ

TP.Cao Lãnh, ngày 07 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 376/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H N, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Nhà không số, khóm T, phường A, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp;

- Bị đơn: Anh Trần Bình T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Số A, Tổ B, ấp H, xã H, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H N và anh Trần Bình T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H N và anh Trần Bình T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N và anh T có 01 con chung tên Trần Hoàng K, sinh ngày 04/12/2017. Hiện con chung đang sống chung với chị N.

Chị N và anh T thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị H N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Hoàng K, sinh ngày 04/12/2017.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị N và anh T thống nhất: Anh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 01/2021 đến khi con chung là cháu Trần Hoàng K, sinh ngày 04/12/2017 đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị N và anh T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm do chị N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007413, ngày 08/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị N đã nộp xong án phí.

Anh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã Hòa An, TPCL;
(số 22, ngày 16/3/2016).
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hồng

